|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BGDĐT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo được phân công chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Điều 63 Luật Giáo dục 2012 quy định về nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước như sau:

“*1. Người học chương trình giáo dục đại học nếu được hưởng học bổng và chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo**Hiệp định ký kết với Nhà nước Việt Nam, thì sau khi tốt nghiệp phải chấp hành sự điều động làm việc của Nhà nước trong thời gian ít nhất là gấp đôi thời gian được hưởng học bổng và chi phí đào tạo, nếu không chấp hành thì phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo.*

*2. Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày người học được công nhận tốt nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm phân công làm việc đối với người học đã được công nhận tốt nghiệp, quá thời hạn trên, nếu người học không được phân công làm việc thì không phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo.*

*3. Chính phủ quy định cụ thể về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo.*”

Nhằm triển khai thực hiện quy định của Luật Giáo dục đại học năm 2012, ngày 24/10/2013 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 143/2013/NĐ-CP quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo.

Năm 2023 và năm 2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Nghị định và tổ chức khảo sát, đánh giá tình hình thực tế triển khai thực hiện Nghị định số 143/2013/NĐ-CP[[1]](#footnote-1). Qua việc tổng kết, khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 143/2013/NĐ-CP cho thấy bên cạnh những kết quả tích cực, Nghị định còn một số hạn chế, vướng mắc như sau:

 - Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định chưa bao quát hết được các trường hợp được cử đi học bằng ngân sách nhà nước (VD: các trường hợp học tại các trường thuộc công an, quân đội hoặc được quân đội cử đi học tại các trường ngoài quân đội/các trường hợp đi học chương trình đào tạo trong nước bằng ngân sách nhà nước mà không thuộc Đề án đặt hàng đào tạo do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt…).

- Nghị định chưa có chế tài chặt chẽ đối với các trường hợp cố tình không thực hiện bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo; chưa quy định cụ thể quy trình, trình tự để người học và gia đình người học cam kết cũng như thực hiện trách nhiệm bồi hoàn.

- Thời gian để người học thực hiện bồi hoàn quá ngắn, gây khó khăn cho người học trong việc thực hiện trách nhiệm bồi hoàn, làm hạn chế tính khả thi của việc triển khai thực hiện Nghị định. Ngoài ra, việc quy định phải hoàn trả kinh phí trong 01 lần cũng gây khó khăn cho người học.

- Nghị định chưa có quy định về các trường hợp được miễn, giảm chi phí bồi hoàn. Vì vậy chưa bảo đảm tính nhất quán, thống nhất với các văn bản pháp luật về bồi hoàn khác, đồng thời, phần nào gây khó khăn cho những trường hợp người học gặp khó khăn về kinh tế, sức khỏe…

Vì vậy, việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 143/2013/NĐ-CP để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và phù hợp với tình hình thực tế là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP để tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định trong thời gian qua; nâng cao hiệu quả của công tác thu hồi chi phí đào tạo đối với những trường hợp không chấp hành sự điều động làm việc của Nhà nước.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

a) Việc xây dựng dự thảo Nghị định đảm bảo tính thống nhất đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan;

b) Kế thừa các nội dung quy định tại Nghị định số 143/2013/NĐ-CP còn phù hợp; đồng thời khắc phục được tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện và phù hợp với tình hình thực tế.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định theo đúng quy trình, thủ tục tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể như sau:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định.

2. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 143/2013/NĐ-CP[[2]](#footnote-2); khảo sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 143/2013/NĐ-CP tại 02 địa phương và 02 cơ sở giáo dục đại học[[3]](#footnote-3); rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định.

 3. Trên cơ sở tổng hợp kết quả tổng kết, khảo sát, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 143/2013/NĐ-CP, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo Nghị định.

4. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục đại học và các đối tượng chịu tác động của Nghị định[[4]](#footnote-4); đăng tải toàn văn dự thảo Nghị định lên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến nhân dân[[5]](#footnote-5). Sau thời gian lấy ý kiến, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nhận được ý kiến của …. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; … tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; … cơ sở giáo dục đại học và … cơ quan, tổ chức có liên quan.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức và hoàn thiện dự thảo Nghị định để gửi Bộ Tư pháp thẩm định[[6]](#footnote-6).

6. Ngày …, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số …/BC-BTP đối với dự thảo Nghị định.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định gồm 02 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

- Phục lục. Cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo..

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

***2.1. Về đối tượng áp dụng:*** Bổ sung đối tượng là *người học tham gia chương trình đào tạo ở trong nước bằng nguồn ngân sách nhà nước* nói chung. Theo đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP như sau: “b) Người học được tham gia chương trình đào tạo ở trong nước *bằng nguồn ngân sách nhà nước* hoặc theo các Đề án đặt hàng đào tạo do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;”.

Lý do:

- Bao quát hết được các đối tượng người quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Giáo dục đại học: “*Người học chương trình giáo dục đại học nếu được hưởng học bổng và chi phí đào tạo* ***do Nhà nước cấp*** *hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước Việt Nam*…”.

- Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng tại Công văn số 4263/BC-BQP ngày 04/11/2023 đề nghị bổ sung đối tượng người học tham gia chương trình đào tạo trong nước từ nguồn NSNN.

***2.2. Về thời hạn trả và thu hồi chi phí bồi hoàn:*** Sửa đổi, bổ sung theo hướng tăng thời hạn người học/gia đình người học phải hoàn trả chi phí bồi hoàn (tăng từ 60 ngày lên 120 ngày). Theo đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP như sau:

“1. Chậm nhất trong thời hạn *120 (một trăm hai mươi)* ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người học hoặc gia đình người học ở Việt Nam có trách nhiệm nộp trả đầy đủ khoản tiền phải bồi hoàn.”

Lý do:

- Bảo đảm tính nhất quán, thống nhất với các văn bản pháp luật khác có quy định về bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo (Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật).

- Thời hạn 60 ngày tương đối ngắn, vì vậy, để tạo thuận lợi cho người học/gia đình người học có thời gian thu xếp kinh phí để chi trả chi phí bồi hoàn theo quy định đề nghị tăng thời hạn trả và thu hồi lên 120 ngày.

***2.3. Về quy định đối với trường hợp không thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn:*** Dự thảo Nghị định giữ nguyên quy định về quyền khởi kiện theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP và bổ sung thêm trường hợp: “*Người học chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm bồi hoàn theo quyết định bồi hoàn chi phí đào tạo sẽ không được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước.*”

Lý do: Bổ sung quy định này nhằm hạn chế trường hợp người học không chấp hành sự điều động làm việc của Nhà nước để nộp hồ sơ tuyển dụng vào các cơ quan nhà nước khác.

***2.4. Bổ sung quy định về miễn, giảm chi phí bồi hoàn như sau:*** Bổ sung khoản 5 vào Điều 7 Nghị định số 143/2013/NĐ-CP: “*5. Miễn, giảm chi phí bồi hoàn:*

*a) Người học được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận mắc bệnh hiểm nghèo không đủ khả năng lao động hoặc từ trần được miễn chi phí bồi hoàn;* *người học thuộc hộ nghèo theo quy định được giảm tối đa 20% chi phí bồi hoàn quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 143;*

*b) Cơ quan có thẩm quyền quyết định việc bồi hoàn chi phí đào tạo quyết định việc miễn, giảm chi phí bồi hoàn cho người học.*”

Lý do:

Đối tượng phải thực hiện bồi hoàn chi phí đào tạo theo quy định tại Nghị định số 143/2013/NĐ-CP tương đối đặc thù, đó là người học theo học các chương trình đào tạo được hưởng học bổng và chi phí đào tạo từ nguồn ngân sách nhà nước, mà không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi tốt nghiệp. Để bảo đảm tính nhất quán, thống nhất với các văn bản pháp luật về bồi hoàn khác (qua rà soát, về cơ bản các văn bản pháp luật có quy định liên quan đến bồi hoàn chi phí đào tạo khác đều có quy định các trường hợp được miễn, giảm bồi hoàn), trên nguyên tắc hỗ trợ các trường hợp người học gặp khó khăn về sức khỏe/kinh tế, đồng thời, vẫn bảo đảm người học phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ với nhà nước và phòng ngừa các trường hợp lạm dụng chính sách, dự thảo Nghị định đề xuất chỉ quy định miễn, giảm chi phí bồi hoàn đối với các trường hợp sau:

(i) Đối với trường hợp người học mắc bệnh hiểm nghèo không đủ khả năng lao động hoặc từ trần: đề nghị miễn chi phí bồi hoàn do người học không có khả năng/điều kiện để thực hiện việc bồi hoàn.

(ii) Đối với trường hợp người học thuộc hộ nghèo: thực tế trong trường hợp này người học có đủ điều kiện để thực hiện sự điều động làm việc của Nhà nước nhưng lại không thực hiện nên về nguyên tắc người học phải thực hiện trách nhiệm bồi hoàn. Tuy nhiên, để thống nhất với chính sách chung của Nhà nước về hỗ trợ đối với hộ nghèo, dự thảo Nghị định đề xuất giảm 1 phần chi phí bồi hoàn để hỗ trợ cho người học (chỉ giảm 20% chi phí bồi hoàn).

***2.5. Bổ sung Phụ lục kèm theo Nghị định*** để quy định mẫu Cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo.

Lý do: Qua quá trinh tổng kết, khảo sát việc thi hành Nghị định số 143/2013/NĐ-CP, có một số ý kiến cho rằng Nghị định số 143/2013/NĐ-CP không hướng dẫn về mẫu cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo của người học, gia đình người học nên trong thực tiễn triển khai còn chưa thống nhất, đồng thời cũng gây khó khăn cho người học, gia đình người học khi thực hiện trách nhiệm này. Vì vậy, cần bổ sung mẫu cam kết để thuận tiện cho triển khai thực hiện.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH (NẾU CÓ)**

**1. Nguồn lực về tài chính**

Về cơ bản, các chính sách được quy định tại dự thảo Nghị định không phát sinh thêm kinh phí cho triển khai thực hiện vì không phát sinh các quy định mới liên quan đến phải bố trí kinh phí từ NSNN để thực hiện; kinh phí, điều kiện đảm bảo thi hành Nghị định từ nguồn ngân sách nhà nước (theo phân cấp ngân sách của Luật NSNN hiện hành).

Tuy nhiên, việc bổ sung quy định về miễn, giảm chi phí bồi hoàn sẽ gây tác động đến NSNN do giảm chi phí bồi hoàn được nộp vào NSNN.

**2. Nguồn lực về con người**

Đề xuất xây dựng Nghị định và tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành không làm phát sinh thay đổi tổ chức bộ máy, nhân sự.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)**

….

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạ xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: … ).*

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Chính phủ (để p/hợp);- Lưu: VT, PC. | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Kim Sơn** |

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nhận được báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 143/2013/NĐ-CP của 15 bộ, ngành, 38 địa phương và 80 cơ sở giáo dục đại học. Tổ chức khảo sát trực tiếp tại 02 địa phương là TP. Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh; 02 cơ sở GDĐH là Trường ĐH Hải Phòng và Trường ĐH Sài Gòn. Tổ chức khảo sát trực tuyến đối với các đối tượng là các sở GDĐT, cơ sở GDĐH và các cá nhân là công chức, viên chức tại các sở GDĐT, cơ sở GDĐH (có 1.188 ý kiến trả lời khảo sát). [↑](#footnote-ref-1)
2. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khảo sát trực tiếp tại 02 địa phương là TP. Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh; 02 cơ sở GDĐH là Trường ĐH Hải Phòng và Trường ĐH Sài Gòn. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số … [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số ... [↑](#footnote-ref-5)
6. Công văn số ... [↑](#footnote-ref-6)